TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 238/2018/QĐST-HNGĐ	*Long Thành, ngày 20 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Căn cứ vào Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 844/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2018 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Chị Thái Ngọc G, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 31, tổ 1, khu A, ấp 5, xã A, huyện L , tỉnh Đồng Nai.

- *Người yêu cầu:* Anh Võ Minh T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số 31, tổ 1, khu A, ấp 5, xã A, huyện L , tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị G và anh T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh chị có 01 con tên là Võ Ngọc Yến TR, sinh ngày 22/7/2010, anh chị thỏa thuận giao cháu TR cho chị G trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh T không cần cấp dưỡng nuôi con. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết một hoặc hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Anh chị khai không có nên không xem xét.

[5] Về lệ phí Tòa án: Chị G và anh T chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án

phí, lệ phí Tòa án số 006971 ngày 12/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L . Chị G và anh T đã nộp xong.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị G và anh T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 01 con tên là Võ Ngọc Yến TR, sinh ngày 22/7/2010, anh chị thỏa thuận giao cháu TR cho chị G trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh T không cần cấp dưỡng nuôi con. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết một hoặc hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Anh chị khai không có nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị G và anh T chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 006971 ngày 12/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L. Chị G và anh T đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND T.Đồng Nai;
- VKSND H.Long Thành;
- THA H.L;
- UBND xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thanh Hoa